**KẾ HOẠCH BÀI HỌC**

Môn***: Toán***

Bài: ***Bảng đơn vị đo thời gian***

**I. MỤC TIÊU:** Biết:

 **-** Tên gọi, ký hiệu của các đơn vị đo thời gian đã học và mối quan hệ giữa một số đơn vị đo thời gian thông dụng.

 - Một năm nào đó thuộc thế kỉ nào.

 - Đổi đơn vị đo thời gian. Làm các bài tập 1,2, 3(a).

**II. CHUẨN BỊ:** Bảng phụ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1. KT bài cũ :** - GV sửa bài kiểm tra tiết trước.**2. Bài mới:** Gt bài - ghi đầu bài.**HĐ 1 :** Ôn các đơn vị đo thời gian:**\*** Các đơn vị đo thời gian:- Hãy nhắc lại những đơn vị đo thời gian đã học và quan hệ giữa một số đơn vị đo thời gian.- GV nhận xét, bổ sung, ghi bảng. - GV : Năm 2000 là năm nhuận, vậy năm nhuận tiếp theo là năm nào? Các năm nhuận tiếp theo nữa là năm nào?- HS nhận xét đặc điểm của năm nhuận. - GV hướng dẫn HS nhớ lại tên các tháng và số ngày của từng tháng. GV có thể nêu cách nhớ số ngày của từng tháng - GV nhấn mạnh và treo bảng đơn vị đo thời gian lên cho cả lớp quan sát và đọc.\* Ví dụ về đổi đơn vị đo thời gian:- Gv cho HS đổi các đơn vị đo thời gian. + Đổi từ năm ra tháng: + Đổi từ giờ ra phút : + Đổi từ phút ra giờ (Nêu rõ cách làm) **HĐ 2 :** Luyện tập :**Bài 1 :** - HS đọc đề và làm việc theo cặp.+ Hãy quan sát, đọc bảng (trang 130) và cho biết từng phát minh được công bố vào thế kỉ nào?+ Máy bay 1903 được công bố vào thế kỉ XX.+ Máy tính điện tử 1946 được công bố vào thế kỉ XX.+ Vệ tinh nhân tạo 1957 được công bố vào thế kỉ XX. (Vệ tinh nhân tạo đầu tiên do Nga phóng lên vũ trụ).- GV nhận xét.**Bài 2:** Gọi HS đọc yêu cầu bài tập : - Yêu cầu HS làm bài vào vở. Gọi 2 HS lên bảng làm. a) 6 năm = 72 tháng 4 năm 2 tháng = 50 tháng3 năm rưỡi = 42 tháng(12 tháng × 3,5 = 42 tháng)3 ngày = 72 giờ0,5 ngày= 12 giờ3 ngày rưỡi = 84 giờ- HS chữa bài. - Nhận xét.**Bài 3:** Gọi HS đọc yêu cầu bài tập : - HS tự làm, gọi 1 em lên bảng làm.- Nhận xét . **3. Củng cố - Dặn dò:**  | - Lắng nghe.- HS nối tiếp nhau nêu. Các HS khác nhận xét và bổ sung. 1 thế kỉ = 100 năm 1 tuần lễ = 7 ngày1 năm = 12tháng 1 ngày = 24 giờ1 năm = 365ngày 1 giờ = 60 phút1năm nhuận = 366ngày 1 phút = 60 giây Cứ 4 năm lại có 1 năm nhuận - Năm 2004, các năm nhuận tiếp theo nữa là: 2008, 2012, 2016 …- Số chỉ năm nhuận chia hết cho 4. - Dựa vào hai nắm tay. Đầu xương nhô lên chỉ tháng 31 ngày, còn chỗ hõm vào chỉ tháng có 30 ngày hoặc 28, 29 ngày. - 1,3,5,7,8,10,12 là tháng có 31 ngày, các tháng còn lại có 30 ngày (riêng tháng 2 có 28 ngày, năm nhuận thì có 29 ngày).- HS nối tiếp đọc bảng đv đo thời gian.- Một năm rưỡi = 1,5 năm = 12 tháng × 1,5 = 18 tháng0,5 giờ = 60 phút × 0,5 = 30 phút 180 phút = 3 giờCách làm: 180 601. 3

216 phút = 3 giờ 36 phútCách làm: 216 60 360 3,6 0 Vậy 216 phút = 3,6giờ**Bài 1**. HS đọc đề, thảo luận theo cặp.+ Kính viễn vọng năm 1671 được công bố vào thế kỉ XVII.+ Bút chì năm 1794 được công bố vào thế kỉ XVIII.+ Đầu máy xe lửa năm 1804 được công bố vào thế kỉ XIX.+ Xe đạp năm 1869 được công bố vào thế kỉ XIX. (có bánh bằng gỗ)+ Ô tô năm 1886 được công bố vào thế kỉ XIX.- Đại diện trình bày kết quả thảo luận . - HS khác nhận xét, bổ sung.- Viết số thích hợp vào chỗ chấm.b) 3 giờ = 180 phút1,5 giờ = 90 phútgiờ = 45 phút( 60 × =45 phút)6 phút = 360 giâyphút = 30 giây.1 giờ = 3600 giây.**Bài 3**. a) 72 phút = 1,2 giờ.270phút =4,5giờ. b) 30 giây = 0,5 phút. 135 giây = 2,25 phút. |